

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HSST
Ngày 15/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân: Bùi Hữu Thành, Nguyễn Thị Khánh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai, trực tuyến ngày 15/9/2022 (Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy; điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình), xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 08 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN N**, tên gọi khác: không, sinh năm 1998, tại ĐH, Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: thôn 3, xã YY, OO, huyện ĐH, tỉnh D ; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa phổ thông 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Bố là: H; Mẹ là: Đ; Vợ con: chưa; Tiền sự: không;

Bị cáo có 02 tiền án:

- Bản án số 03/2018/HSST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 19/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Ngày 06/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng do nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

Ngày 23/2/2022 bị Cơ quan điều tra Công an huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng khởi tố. Hiện vụ án đã kết thúc điều tra, truy tố và đã chuyển sang Tòa án huyện ĐH, tỉnh Lâm Đồng để chuẩn bị xét xử.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2022 đến nay (Tại Nhà tạm giữ, tạm giam thuộc Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình): Có mặt tại phiên tòa.

NGƯỜI BỊ HẠI: Bà: PPPP, sinh năm 1969. Địa chỉ: thôn CC, II, LL, tỉnh Hoà Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Tới ngày 16/6/2022, Hoàng Văn N đi từ ĐH, Lâm Đồng ra nhà chị họ là N và ngủ lại tại đó. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 17/6/2022, với ý định trộm cắp tài sản, N lên dậy, đi bộ dọc đường để tìm tài sản. Khi đến nhà bà PP, N phát hiện nhà bà Tám không có hàng rào, trong bếp có 01 xe máy hiệu VIETTHAI, màu đen, BKS 28F2-159.54, nên lên vào, cạy chốt cửa sau, lén lút lấy xe đem đi cất dấu chờ cơ hội tiêu thụ. Khi đến gần cầu Chi Nê, N thấy có một ngôi nhà bỏ hoang nên dấu xe vào đó. Tại đây, N phá cốp xe, lấy được 01 ví giải da, trong ví có 01 Giấy đăng ký xe mang tên bà PP, 01 Giấy bảo hiểm xe mô tô, 01 thẻ bảo hiểm y tế. N lấy Đăng ký xe, còn ví và các tài liệu, giấy tờ khác N ném xuống Sông Bôi, sau đó quay lại nhà chị Quyên ngủ tiếp.

Ngày 17/6/2022, Chị Quyên phát hiện sự việc nên trình báo cơ quan Công an. Quá trình xác minh xác định đối tượng trộm cắp Là Hoàng Văn N, nên ngày 19/6/2022 Cơ quan Công an đã bắt giữ N, thu hồi lại Xe mô tô trả người bị hại. Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 ba lô đã cũ của N (Hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự).

[2] Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà P là 10.050.000 đồng (Trong đó chiếc xe mô tô trị giá: 10.000.000 đồng; Ví giả da trị giá 50.000 đồng).

[3] Cáo trạng số 16/CT-VKSLT ngày 21/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSDN) huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Hoàng Văn N về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Tại phiên tòa sơ thẩm, Bị cáo và đại diện VKSND huyện Lạc Thủy có quan điểm như sau:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 38; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 30 đến 36 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập. **Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu huỷ ba lô đã cũ của N cùng với 02 miếng xốp không còn giá trị sử dụng.**

***Hoàng Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ phản ánh trong hồ sơ vụ án. Đề nghị Tòa án xuất hủ ba lô và một số quần áo đã cũ để trong ba lô của bị cáo**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{5} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{6} Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 10.050.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết tang nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 BLHS.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây mất trật tự trị an, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{7} Khi lượng hình cũng xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

{8} Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên không xét.

{9} Vật chứng của vụ án: Chiếc ba lô của Hoàng Văn N đã cũ, bản thân bị cáo không có nhu cầu nhận lại cùng với 02 miếng xốp dùng để che giấu xe mô tô không còn giá trị sử dụng, nay tịch thu, tiêu hủy.

{10} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; Các điểm s,h khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2022.

2. Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS **tịch thu tiêu hủy 01 ba lô màu nâu cũ đã qua sử dụng, 02 miếng xốp đã qua sử dụng đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022 với cơ quan Công an.**

3. Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện LT;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Nga